

Số: /2025/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 22 tháng 3 năm 2021: Số 07/2021/NQ-HĐND quy định chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025; số 08/2021/NQ-HĐND quy định chính sách về phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3

a) Sửa đổi khoản 1, tiểu mục 3.1, thuộc Mục 3, Phần V, Phụ lục I như sau:

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2, Phần I, Phụ lục II như sau:

Sửa đổi 16 mục, gồm các mục: 2. Trồng rừng Lát hoa; 3. Trồng rừng Keo lai; 4. Trồng rừng Keo tai tượng 5. Trồng rừng Giồi xanh; 8. Trồng rừng Thông nhựa; 9. Trồng rừng Thông ba lá; 10. Trồng rừng Thông mã vĩ; 11. Trồng rừng Bạch đàn lai; 12. Trồng rừng Bạch đàn urô; 13. Trồng rừng Bò đề; 18. Trồng rừng Sa mộc; 20. Trồng rừng Mỡ; 23. Trồng rừng Trám trắng; 24. Trồng rừng Trám đen; 27. Trồng rừng Hôi; 30. Trồng rừng Vôi thuốc.

Bổ sung 04 mục, gồm các mục: 34. Trồng rừng Sao đen; 35. Trồng rừng Bời lời đỏ; 36. Trồng rừng Keo lá tràm; 37. Trồng rừng Keo lười liềm.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

2. Sửa đổi Điều 5

a) Sửa đổi cụm từ “Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn” thành “Sở Nông nghiệp và Môi trường” tại khoản 1.

b) Sửa đổi cụm từ “Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố” thành “các cơ quan, đơn vị” tại khoản 2.

c) Sửa đổi cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố” thành “Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị” tại khoản 3.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan, căn cứ định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng để triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, mô hình có sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định.

2. Những nội dung không được sửa đổi, bổ sung tại quyết định này, thực hiện theo Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày..... tháng năm 2025.

2. Các chương trình, dự án, đề án, mô hình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn trồng rừng thay thế đã được phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng trước ngày quyết định này có hiệu lực thi hành, được tiếp tục thực hiện theo định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến khi nghiệm thu, kết thúc đầu tư, hỗ trợ.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND; UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Kt9.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN